

Số: 02/BC-HĐND-KTNS

Bình Phước, ngày 11 tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO THẨM TRA

### Các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 9 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa X

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 542/HĐND ngày 29/12/2022 và Công văn số 07/HĐND ngày 06/01/2023 về việc thẩm tra dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét hồ sơ, nghiên cứu nội dung các dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, Ban kinh tế - ngân sách đã tổ chức làm việc trực tiếp với các đơn vị soạn thảo và tiến hành công tác thẩm tra theo quy định. Ban kinh tế - ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh ý kiến thẩm tra đối với các dự thảo nghị quyết như sau:

#### 1. Dự thảo Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050

##### a) Về thẩm quyền ban hành nghị quyết

Theo quy định tại khoản 4, Điều 16 Luật Quy hoạch: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua quy hoạch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”. Do đó, để đảm bảo thực hiện trình tự, thủ tục trong xây dựng quy hoạch tỉnh thì việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

##### b) Về nội dung dự thảo nghị quyết

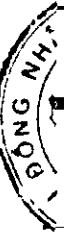
Ban kinh tế - ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Đối với nội dung mục tiêu phát triển, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh cụ thể như sau:

+ Bổ sung mục tiêu tầm nhìn đến năm 2050 với một số chỉ tiêu cơ bản;

+ Phân nhóm các mục tiêu cụ thể theo lĩnh vực: kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng - an ninh;

+ Theo Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 25/10/2022 của Chính phủ về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050: “đến năm 2030, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 7.500 USD”. Do đó, đề



ngợi Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát và điều chỉnh mục tiêu của tỉnh đảm bảo không thấp hơn mục tiêu chung của cả nước;

+ Bổ sung nội dung của mục tiêu xây dựng nông thôn mới, trong đó cần cụ thể về tỷ lệ % số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tỷ lệ % số xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu để đảm bảo phù hợp với mục tiêu tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Đối với nội dung đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, cải cách thủ tục hành chính đề nghị điều chỉnh, rút gọn một số nội dung để chiến lược phát triển có trọng tâm, trọng điểm<sup>1</sup>; đồng thời rà soát “*tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến, mức độ hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính*” đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

- Xem xét bỏ cụm từ “thủy sản” tại điểm b, khoản 1 Mục II. **Phương hướng phát triển các ngành lĩnh vực**, vì thủy sản không phải là ngành kinh tế quan trọng của địa phương;

- Đề nghị bổ sung nội dung “*Tập trung triển khai hỗ trợ xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng nông sản chủ lực tỉnh nhằm duy trì kim ngạch xuất khẩu tại các thị trường trọng điểm, truyền thống; mở rộng thị trường xuất khẩu tại các thị trường mới, tiềm năng; Đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, các sản phẩm chế biến sâu sử dụng nguồn nguyên liệu của tỉnh, các sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao*”; đồng thời, bỏ nội dung “*Việc thu hút đầu tư sân gôn*”

<sup>1</sup> Đề nghị bỏ nội dung “khuyến khích thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nông nghiệp, thành lập cụm công nghiệp, thu hút các doanh nghiệp đầu tư mới hoặc thành lập chi nhánh tại vùng nông thôn (đưa công nghiệp về nông thôn) vừa tạo điều kiện chuyển dịch lao động nông nghiệp sang công nghiệp, vừa giảm áp lực về an sinh xã hội cho các khu đô thị, khu công nghiệp”; “Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách thu hút nguồn nhân lực, nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao nhất là trong lĩnh vực công nghệ thông tin, y tế, giáo dục; đồng thời có chính sách thu hút lực lượng sinh viên sau tốt nghiệp cao đẳng, đại học quay trở về tỉnh làm việc; Tái cấu trúc, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, xúc tiến thu hút đầu tư, xã hội hóa cơ sở đào tạo ngoài công lập (kể cả giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học) nhằm tăng cường năng lực đào tạo của tỉnh, đủ sức cạnh tranh thu hút học sinh đầu vào (kể cả trong tỉnh, ngoài tỉnh), đẩy mạnh hình thức đào tạo đặt hàng, hợp tác bồi dưỡng, đào tạo lại ...nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động” tại điểm b. **Phát triển nguồn nhân lực**; Bỏ nội các nội dung: “kết quả thực hiện, cách làm hay, sáng kiến của tổ chức, cá nhân và những nỗ lực của chính quyền các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân để tạo hiệu ứng tích cực trong toàn xã hội cùng chung tay tham gia thực hiện cải cách thủ tục hành chính”; “loại bỏ các khâu trung gian nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp rút ngắn thời gian cũng như chi phí gia nhập thị trường cho tất cả các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến đầu tư trên địa bàn tỉnh”; “loại bỏ hoặc kiến nghị loại bỏ các giấy phép con.”; “kiểm soát chặt chẽ toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp quan liêu, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Nghiêm cấm các hành vi không trung thực trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính”; “100% thủ tục hành chính từ khâu tiếp nhận và trả kết quả phải được số hóa và xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ có nội dung thuộc bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật và những hồ sơ chưa thể số hóa). Tăng cường triển khai thanh toán trực tuyến, đến hết năm 2022, đạt 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên”; “Mọi thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến thủ tục hành chính đều phải được tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời theo đúng quy định”; “định kỳ và thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính nói riêng; đánh giá hiệu quả, kết quả cải cách thủ tục hành chính của các cơ quan đơn vị trong đó chú trọng công tác kiểm soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, việc công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, sản xuất, kinh doanh” tại điểm c. **Cải cách thủ tục hành chính**.

được thực hiện trên cơ sở đáp ứng hiệu quả đầu tư, sự phù hợp với thời kỳ phát triển, bảo vệ môi trường, đáp ứng quy định tại Nghị định số 52/2020/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf và các văn bản pháp luật liên quan” tại điểm c khoản 1 mục III Điều 1 của dự thảo nghị quyết (phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực);

- Điều chỉnh nội dung “Xây dựng một hệ thống y tế đáp ứng với dịch bệnh trong tình hình mới” tại điểm c khoản 2 mục III thành “Xây dựng hệ thống y tế đáp ứng yêu cầu xử lý dịch bệnh trong tình hình mới”;

- Đối với nội dung tại mục V, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết về phương án quy hoạch hệ thống đô thị, khu chức năng và phát triển nông thôn: đề nghị bổ sung, thể hiện cụ thể về tổng số đô thị các loại<sup>2</sup>; tổng số khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Riêng đối với diện tích quy hoạch phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp tại mục V, đề nghị cân nhắc việc đưa diện tích cụ thể trong dự thảo nghị quyết vì hiện nay diện tích quy hoạch phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp do địa phương đề xuất chưa đồng nhất với các chỉ tiêu được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025;

- Điều chỉnh nội dung tại điểm b khoản 1 mục VI Điều 1 thành: “Tuyến đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh - Lộc Ninh, đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước dài 73,3 km; Tuyến đường sắt kết nối các tỉnh khu vực Tây Nguyên (Đà Nẵng - Kon Tum - Gia Lai - Đắk Lắk - Đắk Nông - Bình Phước), đoạn Chơn Thành - Đắk Nông với chiều dài tuyến khoảng 102 Km”;

- Đối với nội dung “Đầu tư xây dựng Thư viện tỉnh diện tích khoảng 1.400m<sup>2</sup> tại đường Trường Chinh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài” tại mục VII, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát và điều chỉnh diện tích của thư viện tỉnh đảm bảo phù hợp vì thực tế hiện nay diện tích của thư viện tỉnh là 10.000m<sup>2</sup>;

- Rà soát và điều chỉnh nội dung tại điểm 9 mục VII Điều 1 của dự thảo nghị quyết để đảm bảo thống nhất với phương án phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 theo Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh về thông qua Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030<sup>3</sup>;

<sup>2</sup> Nội dung được trình bày tại báo cáo tổng hợp quy hoạch: “Số lượng đô thị toàn tỉnh đến năm 2025 khoảng 18 đô thị, đến năm 2030 khoảng 22 đô thị. Đến năm 2025, 100% các đô thị hiện có và đô thị mới có quy hoạch tổng thể, quy hoạch phân khu, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị; bảo đảm tối thiểu 100% đô thị loại III trở lên hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng về y tế, giáo dục, đào tạo và công trình văn hoá cấp đô thị”.

<sup>3</sup> Theo nội dung của dự thảo nghị quyết, dự kiến đến năm 2030 đầu tư xây dựng mới 6 công trình hạ tầng phòng cháy chữa cháy tại thị xã Bình Long, huyện Đồng Phú, huyện Phú Riềng, huyện Bù Đốp, huyện Hớn Quản và huyện Bù Gia Mập. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh về thông qua Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu



- Đối với nội dung phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai: trên cơ sở phương án phân bổ đất quốc gia và rà soát định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng phương án phân bổ đất đai phù hợp thực tiễn phát triển tại địa phương với một số chỉ tiêu tăng so với chỉ tiêu phân bổ quy hoạch đất quốc gia tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục báo cáo xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương án phân bổ các chỉ tiêu đất cho địa phương trong trường hợp Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa được điều chỉnh, sửa đổi. Đồng thời, đề nghị đồng nhất cách trình bày đối với cụm từ “tăng”, “cao” trong các chỉ tiêu đất nông nghiệp;

- Xem xét bổ sung nội dung quy hoạch làng văn hóa các dân tộc tỉnh Bình Phước để thực hiện các hoạt động bảo tồn văn hóa, giao lưu văn hóa, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước.

c) Dự thảo nghị quyết đảm bảo nội dung, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

## **2. Dự thảo nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác**

### **a) Về thẩm quyền ban hành nghị quyết**

Tại khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới, rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay và rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển dưới 20 ha; rừng sản xuất dưới 50 ha; rừng bảo vệ nguồn nước của cộng đồng dân cư*”. Để đảm bảo thực hiện đúng các trình tự, thủ tục trong chuyển mục đích sử dụng đất rừng cho người dân theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh là cần thiết và đúng thẩm quyền.

### **b) Về nội dung dự thảo nghị quyết**

Ban kinh tế - ngân sách cơ bản thống nhất với các chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo nội dung tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; hồ sơ trình của các dự án cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành công tác thẩm định theo quy định. Tuy nhiên, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

---

hộ tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 thì đầu tư xây dựng mới 4 công trình hạ tầng phòng cháy chữa cháy tại huyện Đồng Phú, huyện Phú Riềng, huyện Bù Đốp và huyện Bù Gia Mập.

- Bổ sung căn cứ pháp lý: Luật Chăn nuôi năm 2018;

- Đề nghị báo cáo, đánh giá cụ thể về việc thay đổi mật độ chăn nuôi của huyện Bù Đăng so với Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030 khi bổ sung thực hiện các dự án chăn nuôi. Trong đó, cần phân tích cụ thể về khoảng cách của các dự án; ảnh hưởng môi trường khi thực hiện các dự án đồng loạt trên cùng một địa bàn;

- Các dự án thuộc danh mục các dự án chuyên mục đích từ đất lâm nghiệp thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020 tại Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo rõ về tính phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Bù Đăng, kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện;

- Đối với nội dung báo cáo thẩm định của Ủy ban nhân dân tỉnh cần thể hiện rõ hơn về tài liệu đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư. Trong đó, cần nêu rõ tác động đối với môi trường của dự án, đánh giá sơ bộ về tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, hoàn thiện các điều kiện về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi theo quy định của pháp luật về môi trường của các dự án trên địa bàn tỉnh.

c) Dự thảo nghị quyết đảm bảo nội dung, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình, điều chỉnh, bổ sung nội dung nghị quyết phù hợp, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách đối với các dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X. Ban kinh tế - ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KT-NS HĐND TỈNH**  
**TRƯỞNG BAN** *Phan*



*Huỳnh Hữu Thiệt*